PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 4

Chủ điểm Uống nước nhớ nguồn · Bài 9–10 (SGK tr. 40–47)

Tuần 23

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Ông kể chuyện Thánh Gióng

Tối nào, Huy cũng đòi ông kể chuyện. Hôm nay, ông kể chuyện Thánh Gióng. Ngày xưa, có cậu bé lên ba tuổi mà chưa biết nói, biết cười. Khi giặc Ân kéo đến, nhà vua cho sứ giả đi tìm người tài giỏi. Nghe tiếng loa, cậu bé bỗng cất tiếng xin đi đánh giặc. Từ đó, Gióng lớn nhanh như thổi. Bà con cả làng góp gạo nuôi cậu. Vua cho rèn ngựa sắt, roi sắt, áo giáp sắt. Gióng vươn vai thành tráng sĩ, nhảy lên lưng ngựa xông ra trận. Roi sắt gãy, Gióng nhổ những cụm tre bên đường quật vào giặc. Thắng giặc, Gióng cưỡi ngựa bay về trời. Huy nghe say sưa, mắt sáng long lanh.

1. Lên ba tuổi, cậu bé Gióng có gì lạ?

(A) Chưa biết nói, biết cười (B) Lớn nhanh như thổi (C) Đòi đi đánh giặc ngay

2. Ai đã góp gạo nuôi Gióng?

(A) Nhà vua sai người (B) Sứ giả của vua (C) Bà con cả làng

3. Roi sắt gãy, Gióng đã làm gì?

(A) Xin vua rèn roi mới (B) Nhổ tre quật vào giặc (C) Cưỡi ngựa bay về trời

4. Tìm chủ ngữ, vị ngữ trong câu «Gióng lớn nhanh như thổi.»

.....

Bài 2: Chính tả: điền ch hoặc tr

☐áng sĩ ☐iến công cụm ☐e ☐ạy giặc

Bài 3: Luyện từ và câu: ghép các từ ngữ thành câu

1. Tráng sĩ | nhảy lên | lưng ngựa sắt.

.....

2. Bà con | góp gạo | nuôi Gióng.

.....

Bài 4: Luyện từ và câu: vị ngữ trong mỗi câu nêu gì?

1. Gióng là một người anh hùng. (A) Hoạt động (B) Đặc điểm (C) Giới thiệu

2. Ngựa sắt phi nhanh như gió. (A) Hoạt động (B) Đặc điểm (C) Giới thiệu

3. Tráng sĩ cao lớn, oai phong. (A) Hoạt động (B) Đặc điểm (C) Giới thiệu

Bài 5: Viết: lập dàn ý bài văn kể chuyện về nhân vật lịch sử

Lập dàn ý cho bài văn kể lại câu chuyện về một nhân vật lịch sử hoặc một anh hùng dân tộc mà em biết.

Mở bài: giới thiệu nhân vật, câu chuyện. Thân bài: các sự việc chính theo trình tự. Kết bài: suy nghĩ của em.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

onthi.app
Ôn thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 4

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 23

Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. A (Chưa biết nói, biết cười)
2. C (Bà con cả làng)
3. B (Nhổ tre quật vào giặc)
4. Chủ ngữ: Gióng; vị ngữ: lớn nhanh như thổi.

Bài 2: Chính tả: điền ch hoặc tr

tráng sĩ chiến công cụm tre chạy giặc

Bài 3: Luyện từ và câu: ghép các từ ngữ thành câu

1. Tráng sĩ nhảy lên lưng ngựa sắt.
2. Bà con góp gạo nuôi Gióng.

Bài 4: Luyện từ và câu: vị ngữ trong mỗi câu nêu gì?

1. C (Giới thiệu) 2. A (Hoạt động) 3. B (Đặc điểm)

Bài 5: Viết: lập dàn ý bài văn kể chuyện về nhân vật lịch sử

Gợi ý: Mở bài – nhân vật là ai, sống thời nào, câu chuyện về việc gì. Thân bài – sự việc 1: hoàn cảnh (giặc đến, đất nước gặp khó khăn...); sự việc 2: nhân vật quyết tâm đứng lên; sự việc 3: chiến đấu, lập công; sự việc 4: kết quả. Kết bài – lòng biết ơn, tự hào; em học được gì.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án